TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:103/2019/HSST
Ngày: 25/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Nguyễn Khắc Hải.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Đăng Hải.**

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu.

2. Ông **Đào Xuân Bổn**

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu.

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Hà Ngân** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà:

Ông **Vương Xuân Hoan** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn- Tp Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2019/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2019/QĐXXST- HS ngày 10/9/2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên**: Nguyễn Thành N,** sinh năm 1992.

ĐKHKTT: Nc- TD- Sóc Sơn- Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Con ông Nguyễn Văn M và bà Dương Thị G; Vợ,con: Chưa có; Theo danh chỉ bản số 000000191 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 29/3/2019 thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2019, có mặt tại phiên toà.

+ ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

- Anh **Nguyễn Văn H**- sinh năm 1998.

Địa chỉ: XB- QT- Sóc Sơn- Hà Nội.

+ ***Người làm chứng:***

- Anh **Tạ Văn H**- sinh năm 1992.

Địa chỉ: XB- QT- Sóc Sơn- Hà Nội.

- Anh **Nguyễn Văn H**- sinh năm 1978.

Địa chỉ: Nc- TD- Sóc Sơn- Hà Nội.

(Vắng mặt anh Nguyễn Văn H, anh Tạ Văn H, anh Nguyễn Văn H)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án đ- ợc tóm tắt nh- sau:

Khoảng 10h45 ngày 28/3/2019, tại đường liên thôn thuộc thôn Nc, xã TD, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, công an huyện Sóc Sơn tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Thành N phát hiện, thu giữ 02 túi nilon kích thước 1,5 x 1 cm đựng tinh thể màu trắng, N khai nhận: số tinh thể trên là ma túy tổng hợp. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của N : 01 xe máy Wave Alpha BKS: 88H1 – 26674, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 (có số thuê bao 0971106714). N khai nhận mang ma túy đến bán cho Nguyễn Văn H, sinh năm 1998, trú tại thôn Thạch Lỗi, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

Tiến hành rà soát, tại cổng nhà văn hóa thôn Nc, xã TD, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, công an huyện Sóc Sơn mời Nguyễn Văn H và Tạ Văn H sinh năm 1992, trú tại thôn XB, xã QT, huyện Sóc Sơn, Hà Nội về trụ sở làm việc và tạm giữ của Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh có số thuê bao 0961546675. Công an huyện Sóc Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của N tại thôn Nc, xã TD, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Quá trình khám xét thu giữ được 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa trên nắp có gắn cóng thủy tinh và ống hút nhựa, 01 bình ga đầu gắn khò. Kiểm tra nước tiểu của Nguyễn Thành N và Nguyễn Văn H, kết quả N và H đều dương tính với ma túy.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 10h00 ngày 28/3/2019, Nguyễn Văn H gọi điện cho Nguyễn Thành N đặt vấn đề mua 600.000đ ma túy đá, hẹn gặp ở cổng nhà văn hóa thôn Nc, xã TD. N đồng ý và mang theo 02 túi ma túy, đi xe máy Wave đeo BKS: 88H1 – 26674 đến khu vực nhà văn hóa thôn Nc để giao ma túy. Khi N đến điểm hẹn thì bị Công an huyện Sóc Sơn kiểm tra, thu giữ toàn bộ tang vật đã nêu trên. Nguyễn Văn H, rủ Tạ Văn H đi cùng, khi đi không nói cho Tạ Văn H biết mình đi mua ma túy. Cả hai đi taxi đến điểm hẹn, khi đang chờ ở đó thì bị tổ công tác mời về trụ sở làm việc. Trước đó, N đã bán trót lọt 02 lần ma túy đá cho Nguyễn Văn H, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 10h00, ngày 27/3/2019, Nguyễn Văn H dùng số điện thoại 0961546675 gọi đến số 09711106714 của N để đặt vấn đề mua 300.000đ ma

túy đá. N đồng ý và hẹn giao ở cổng nhà văn hóa thôn Nc. Nguyễn Văn H rủ Tạ Văn H đi cùng, khi đi không nói cho Tạ Văn H mình đi mua ma túy. N nhờ bạn mình Đỗ Văn T, sinh năm 1992, trú tại thôn Nc, xã TD, huyện Sóc Sơn, Hà Nội mang 01 túi nilon chứa ma túy đá giao cho Nguyễn Văn H. T gặp Tạ Văn H và Nguyễn Văn H ở cổng nhà văn hóa thôn Nc, giao ma túy đá cho Nguyễn Văn H và nhận lại từ Nguyễn Văn H 300.000đ để mang về cho N. Lần thứ hai, Khoảng 20h00 ngày 27/3/2019, Nguyễn Văn H dùng số điện thoại 0961546675 gọi đến số 09711106714 của N để đặt vấn đề mua 300.000đ ma túy đá. N đồng ý và hẹn giao ở cổng nhà văn hóa thôn Nc. N đi xe máy Wave đeo BKS: 88H1 – 26674 mang ma túy đá đến cho H. Khi gặp H, H nói không còn tiền, xin mua chịu. N đồng ý và giao ma túy đá cho H.

Nguồn gốc ma túy N khai mua của người N giới không quen biết vào buổi tối ngày 25/3/2019 ở khu vực thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên với giá 600.000đ. Mua về N chia số ma túy ra các túi nhỏ để bán và sử dụng cho bản thân.

Tại bản Kết luận giám định số 2010/KLGĐ - PC 09 ngày 04/4/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,371 gam;

Cơ quan điều tra đã ra Lệnh thu giữ điện tín đối với số thuê bao 0971106714 tại Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông quân đội xác định: Lúc 09h59, 10h15, 10h42 ngày 27/3/2019; lúc 19h12, 19h26 ngày 27/3/2019 và vào lúc 10h06, 10h38, 10h42 ngày 28/3/2019 số thuê bao 0961546675 của Nguyễn Văn H có liên lạc với số thuê bao 0971106714 của Nguyễn Thành N.

Đối với Nguyễn Văn H không thu giữ được ma túy trên người do H đã sử dụng hết nên hành vi của H không cấu thành tội phạm, mục đích mua ma túy của H để sử dụng cho bản thân. Do vậy, Công an huyện Sóc Sơn đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với H.

Đối với Tạ Văn H do không biết Nguyễn Văn H rủ mình đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Đỗ Văn T, quá trình điều tra ban đầu N khai nhờ T đi giao ma túy cho H vào buổi sáng ngày 27/3/2019. Tuy nhiên sau đó N phủ nhận không nhờ T đi giao ma túy cho H. Xác minh tại địa phương, do T không có mặt tại địa phương, Nguyễn Văn H không nhớ mặt người giao ma túy cho H vào buổi sáng ngày 27/3/2019 và không nhận dạng được. Xét ngoài lời khai ban đầu của N không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ cơ sở kết luận Đỗ Văn T đã thực hiện hành vi bán ma túy cho N nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy đeo BKS: 88H1-26674, N khai mua khoảng 02 tháng trước của một người N giới tên V, giới thiệu nhà ở thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

với giá 12.000.000đ, kèm theo đăng ký xe, Sau đó N cầm cố đăng ký xe này cho người bạn của V tại khu vực thành phố Sơn La để vay 2000.000đ hẹn 10 ngày sau trả nhưng sau đó mất liên lạc với V nên không chuộc lại được đăng ký xe. Xác minh tại Phòng cảnh sát giao thông Hà Nội, biển số 88H1-266.74 là của một xe khác. Tại Bản kết luận giám định số 3159/KL-PC09-Đ3 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Xe máy nhãn hiệu Honda Wave đeo biển kiểm soát: 88H1-266.74 hiện tại có số khung, số máy bị tẩy xóa, không xác định được được số khung và số máy nguyên thủy của xe. Cơ quan điều tra đã chuyển vật chứng đến cơ quan thi hành án dân sự để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người bán ma túy, N khai không nhớ rõ mặt mũi, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để điều tra, làm rõ và xử lý trong vụ án này.

Quá trình điều tra, ban đầu bị can Nguyễn Thành N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nhưng sau đó N thay đổi lời khai không quen biết, không liên lạc qua điện thoại và không bán ma túy cho Nguyễn Văn H. N không đưa ma túy cho T bán. Nguồn gốc 02 túi ma túy bị tạm giữ là do tối ngày 27/3/2019 N đến khu vực thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc mua của người N giới không quen biết với giá 1.000.000đ để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu thu thập được như biên bản kiểm tra (BL 48-49), biên bản thu giữ tang vật (BL51), kết luận giám định (BL 57), lịch sử liên lạc điện thoại (BL 36-41), lời khai của Nguyễn Văn H (Bl 85-95), Tạ Văn H (BL 77-81) và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thành N nhiều lần bán ma túy đá cho Nguyễn Văn H.

Tại phiên toà hôm nay, Nguyễn Thành N đã khai nhận về hành vi của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai ng- ời làm chứng, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 87/CT-VKS-HS ngày 10/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Nguyễn Thành N về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b Khoản 2 Điều 251 BLHS 2015 .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, nội dung vụ án giữ nguyên quyết đinh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nh- Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251- BLHS 2015, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Uỷ ban th- ờng vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Toà án:

Xử phạt: Nguyễn Thành N từ 08 năm đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 28/3/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị cho tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Nguyễn Thành N và giám định viên là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,371 gam; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút nhựa và cóng thủy tinh, 01 bình gas đầu gắn khò.

Tịch thu bán sung công 02 điện thoại di động kiểu dáng Iphone và Nokia; 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave màu trắng đeo BKS: 88H1 – 26674 (số máy số khung đã bị tẩy xóa).

Truy thu số tiền 300.000 tiền bán ma túy của Nguyễn Thành N cho Nguyễn Văn H.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tài liệu đ- ợc thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đánh giá toàn bộ chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ- ợc tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định nh- sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng đối với việc khởi tố điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Thành N của các cơ quan tiến hành tố tụng và ng- ời tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Việc Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn cũng nh- Điều tra viên, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hoàn toàn đúng quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi cũng nh- quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và ng- ời tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thành N đã khai nhận hành vi phạm tội nh- nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai ng- ời làm chứng, sơ đồ hiện tr- ờng, kết luận giám định cũng nh- với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó có đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 27/3/2019, thông qua trao đổi bằng điện thoại, Nguyễn Thành N đã có 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Văn H, Lần thứ nhất: Khoảng 10h00, ngày 27/3/2019, Nguyễn Văn H dùng số điện thoại 0961546675 gọi đến số 09711106714 của N để đặt vấn đề mua 300.000đ ma túy đá. N đồng ý và hẹn giao ở cổng nhà văn hóa thôn Nc. Nguyễn Văn H rủ Tạ Văn H đi cùng, khi đi không nói cho Tạ Văn H mình đi mua ma túy. N nhờ bạn mình Đỗ Văn T, sinh năm 1992, trú

tại thôn Nc, xã TD, huyện Sóc Sơn, Hà Nội mang 01 túi nilon chứa ma túy đá giao cho Nguyễn Văn H. T gặp Tạ Văn H và Nguyễn Văn H ở cổng nhà văn hóa thôn Nc, giao ma túy đá cho Nguyễn Văn H và nhận lại từ Nguyễn Văn H 300.000đ để mang về cho N. Lần thứ hai, Khoảng 20h00 ngày 27/3/2019, Nguyễn Văn H dùng số điện thoại 0961546675 gọi đến số 09711106714 của N để đặt vấn đề mua 300.000đ ma túy đá. N đồng ý và hẹn giao ở cổng nhà văn hóa thôn Nc. N đi xe máy Wave đeo BKS: 88H1 – 26674 mang ma túy đá đến cho H. Khi gặp H, H nói không còn tiền, xin mua chịu. N đồng ý và giao ma túy đá cho H. Đến lần thứ ba vào khoảng 10h45 phút ngày 28/3/2019, N và H đã thỏa thuận về việc mua bán ma túy xong nh- ng ch- a kịp giao nhận ma túy thì bị bắt giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 2010/KLGĐ - PC 09 ngày 04/4/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,371 gam;

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma tuý đ- ợc quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điều khoản này quy định mức hình phạt tù từ bảy đến m- ời lăm năm. Ngoài ra ng- ời phạm tôi còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng theo Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà n- ớc về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội mà còn làm gia tăng các loại tội phạm về ma tuý cũng nh- các tội phạm khác. Đối với ma tuý đá, ngoài việc huỷ hoại sức khoẻ còn gây ra chứng ảo giác, loạn thần dẫn đến lầm t- ởng, không làm chủ đ- ợc hành vi gây ra nhiều H quả đáng tiếc khác. Bản thân bị cáo cũng d- ơng tính với ma túy khi bị bắt giữ, bị cáo nhận thức đ- ợc hành vi của mình là vi phạm pháp luật nh- ng do thiếu rèn luyện, tu d- ỡng nên đã cố ý phạm tội.

[2] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ đ- ợc quy đinh tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, ngoài ra bị cáo không còn tình tiết giảm nhẹ nào khác, bị cáo có một tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần nh- ng đã đ- ợc dùng làm định khung tăng nặng nên không có tình tiết tăng nặng theo điểm g Khoản 1 Điều 51 BLHS. Hành vi của bị cáo làm cho tình hình trị an thêm phức tạp, bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ nh- ng bản thân bị cáo có nghiện ma tuý, không chịu rèn luyện tu d- ỡng, coi th- ờng pháp luật do đó cần phải lên mức hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới t- ơng xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo và có đủ tác dụng giáo dục bị cáo, góp phần vào phòng việc ngừa chung.

Đối với ng- ời bán ma tuý cho Nguyễn Thành N: Bị cáo khai mua của ng- ời không quen biết ở khu vực thị xã Phổ Yên- Thái Nguyên, Cơ quan điều tra không làm rõ đ- ợc nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Văn H là ng- ời mua ma túy của N nh- ng với mục đích để sử dụng, do không xác định đ- ợc trọng l- ợng ma túy nên không xử lý hình sự đ- ợc, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền đối với Nguyễn Văn H là phù hợp.

Đối với Đỗ Văn Tuấn, là ng- ời đi giao ma túy hộ N, do Tuấn vắng mặt tại địa ph- ơng nên ch- a làm rõ đ- ợc, cơ quan điều tra tách ra không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[3] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại Nokia của Nguyễn Văn H và 01 điện thoại kiểu dáng Iphone màu trắng của Nguyễn Thành N, đây là ph- ơng tiện liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy vì vậy cần tịch thu bán sung công cả hai điện thoại di động đã thu giữ của Nguyễn Văn H và Nguyễn Thành N.

Đối với tang vật đã thu giữ của N gồm: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút nhựa và cóng thủy tinh, 01 bình gas đầu gắn khò cũng cần cho tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy đeo BKS: 88H1-26674 đã thu giữ của Nguyễn Thành N. Xác minh tại Phòng cảnh sát giao thông Hà Nội, biển số 88H1-266.74 là của một xe khác. Tại Bản kết luận giám định số 3159/KL-PC09-Đ3 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Xe máy nhãn hiệu Honda Wave đeo biển kiểm soát: 88H1-266.74 hiện tại có số khung, số máy bị tẩy xóa, không xác định được được số khung và số máy nguyên thủy của xe. Chiếc xe này bị cáo sử dụng để đi mua và đi bán ma túy, là ph- ơng tiện thực hiện tội phạm nên cũng cần tịch thu bán sung công.

Đối với số tiền 300.000đ bán ma túy lần 1 ngày 27/3/2019 của N cho H: Cần phải truy thu số tiền này do bị cáo ch- a nộp lại.

Đối với số ma tuý công an đã thu giữ: Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý công an đã thu giữ là 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Nguyễn Thành N và giám định viên là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,371 gam.

Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung đối với ng- ời phạm tội. Xét bị cáo chỉ có nghề nghiệp chính là làm ruộng, không xác định đ- ợc tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Nguyễn Thành N 07 (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù về tội ***Mua bán trái phép chất ma tuý***.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 28/3/2019.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106, 136; Điều 331,333,336,337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Uỷ ban th- ờng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu bán sung công 01 điện thoại Nokia của Nguyễn Văn H và 01 điện thoại kiểu dáng Iphone màu trắng của Nguyễn Thành N.

Tịch thu bán sung công chiếc xe máy đeo BKS: 88H1-26674 đã thu giữ của Nguyễn Thành N.

Truy thu số tiền 300.000đ bán ma túy lần 1 ngày 27/3/2019 của N.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút nhựa và cóng thủy tinh, 01 bình gas đầu gắn khò.

Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý công an đã thu giữ là 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Nguyễn Thành N và giám định viên là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,371 gam.

(Tình trạng vật chứng nh- biên bản bản giao giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

□n xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo, ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về phần có liên quan.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- chủ toạ phiên toà

Nguyễn Khắc Hải

Nơi nhận:
- VKSND. huyện Sóc Sơn
- Công an huyện Sóc Sơn
- THA huyện Sóc Sơn (để thi hành)
- Bị cáo.
- L- u: HS, VP.